

Số: 140 /BC-ĐGS

Quảng Điền, ngày 03 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, ngày 18/12/2023 của HĐND huyện về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Qua quá trình giám sát tại các địa phương, đơn vị, Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Từ năm 2021 đến nay, công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn huyện đã từng bước đi vào nề nếp, cơ bản đáp ứng và giải quyết tốt các giao dịch hành chính đối với tổ chức, cá nhân. Việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) gắn với cơ chế một cửa, một cửa liên thông được rà soát, kiểm soát chặt chẽ các lĩnh vực thuộc thẩm quyền. UBND huyện đã kịp thời ban hành các văn bản để triển khai thực hiện; thường xuyên tuyên truyền các nội dung về CCHC cho đội ngũ công chức, viên chức với những hình thức phong phú, góp phần nâng cao nhận thức của công chức, viên chức từ đó tích cực triển khai thực hiện; công tác sử dụng, quản lý công chức, viên chức được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; việc kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hoá công vụ được tiến hành thường xuyên; các chế độ chính sách của công chức, viên chức được thực hiện kịp thời; công tác chuyển đổi số có những chuyển biến tích cực.

Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại ở các xã, thị trấn được đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại (9/11 xã, thị trấn); trang thiết bị, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được quan tâm; trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị đối với công tác CCHC ngày càng được nâng cao, các cơ quan, đơn vị quan tâm bố trí cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức theo dõi, thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị; đồng thời tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện trong chỉ đạo thực hiện. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của người dân ngày được cải thiện; chỉ số cải cách hành chính (Parindex) được nâng cao qua hàng năm (Năm 2022: 1/9 huyện, thành phố, thị xã; Năm 2023: xếp 2/9 huyện, thành phố, thị xã); một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã triển khai thực hiện tốt công tác CCHC trong những năm qua, như: Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND xã Quảng Thọ, Quảng An, Quảng Thái,...

1. Công tác tuyên truyền và kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính

UBND huyện đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và kế hoạch CCHC hàng năm, giai đoạn để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, như: Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 28/12/2021 về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, Chương trình số 1354/CTr-UBND ngày 02/6/2022 về tổng thể CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện Quảng Điền giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Ngoài ra hàng năm, UBND huyện cũng đã ban hành và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, và UBND các xã, thị trấn ban hành các kế hoạch về tuyên truyền, kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC. Theo đó, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc việc ban hành kế hoạch tuyên truyền, đánh giá, kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức, và người lao động; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của các bộ, công chức, nhất là tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của các xã, thị trấn.

2. Về cải cách thể chế

Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND, UBND huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật ban hành VBQPPL ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL ngày 18/06/2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Trong kỳ giám sát (2021 - 8/2024), UBND và HĐND huyện đã ban hành 11 VBQPPL; HĐND các xã, thị trấn đã ban hành 54 VBQPPL.

Công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP đã góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn huyện. Đã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát, thẩm định các VBQPPL do HĐND và UBND huyện ban hành; theo đó, đã kiểm tra 54 VBQPPL, rà soát 11 VBQPPL, bãi bỏ 02 văn bản không còn phù hợp. Ngoài ra, UBND huyện đã chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức, tuyên truyền phổ biến VBQPPL đã được cấp trên và địa phương ban hành, nhằm kịp thời nắm bắt các chủ trương, đường lối của nhà nước, đồng thời nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

3. Về cải cách thủ tục hành chính

Cải cách TTHC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền, UBND huyện đã tuân thủ các quy định, không làm phát sinh thành phần hồ sơ, không phát sinh

phí; đã niêm yết công khai 380 thủ tục hành chính/51 lĩnh vực thuộc phạm vi tiếp nhận giải quyết của cấp huyện được tỉnh công bố (đạt 100%) trên Trang thông tin điện tử huyện, niêm yết công khai tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của các xã, thị trấn đảm bảo cá nhân, tổ chức dễ tiếp cận, dễ theo dõi.

Kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân, từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/8/2024: cấp huyện tổng số hồ sơ tiếp nhận 30.352 hồ sơ (trực tuyến: 11.469 hồ sơ, truyền thống: 18.883 hồ sơ); đã giải quyết: 30.165 hồ sơ (trong đó: giải quyết đúng hạn 9.940, trước hạn 19.544 hồ sơ, trễ hạn 681 hồ sơ, hồ sơ đang giải quyết 187 (trong đó: đang giải quyết trong hạn 157 hồ sơ, quá hạn đang giải quyết 30 hồ sơ); tỷ lệ giải quyết đúng hạn và trước hạn là 97,6%. Các xã, thị trấn đã tiếp nhận 56.518 hồ sơ (trực tuyến: 20.919 hồ sơ, truyền thống: 35.599 hồ sơ); đã giải quyết 56.088 hồ sơ (trong đó: giải quyết đúng hạn, trước hạn 55.723 hồ sơ, trễ hạn 365 hồ sơ; hồ sơ đang giải quyết 430 (trong đó: đang giải quyết trong hạn 429 hồ sơ, quá hạn đang giải quyết 01 hồ sơ); tỷ lệ giải quyết đúng hạn và trước hạn là 99,3%.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy và công vụ

4.1. Cải cách tổ chức bộ máy

Đã ban hành các Quyết định về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu, quyền hạn và tổ chức của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/19/2022 của Chính phủ. Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy được UBND huyện thực hiện theo quy định, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các cơ quan, đơn vị đã xây dựng Quy chế làm việc, phân công, phân nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo quy định về vị trí việc làm và phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo phát huy được thế mạnh, sở trường của từng công chức, qua đó góp phần quan trọng trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

Đã quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ đúng với chức năng, vị trí việc làm.

4.2. Cải cách công vụ

UBND huyện thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn, như: Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo cấp phòng, quản lý nhà nước, đào tạo lý luận chính trị, bồi kiến thức quốc phòng an ninh, tập huấn,... Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao về chất lượng, thực sự trong sạch, vững mạnh, có đủ phẩm chất năng lực, trình độ chuyên môn, chính trị để thực thi nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước.

5. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Đã ban hành Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 30/12/2021 về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện; Chương trình số 1.354/CTr-UBND ngày 02/6/2022 về chương trình tổng thể CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong việc thực hiện, giải các quyết thủ tục hành chính đã giảm thời gian, quy trình giải quyết, tránh phiền hà, sách nhiễu đối với Nhân dân. Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và hướng dẫn Nhân dân cài đặt các ứng dụng như ví điện tử trên Hue-S, VNeID, tạo tài khoản trên dịch vụ công Quốc gia,... để góp phần xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền số. Từng bước phát huy hiệu quả của Trung tâm Giám sát, Điều hành thông minh huyện trên cơ sở kế thừa, chia sẻ về hạ tầng và các dịch vụ đô thị thông minh của Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế (Trung tâm IOC tỉnh); đã duy trì và chỉ đạo xã Quảng Thọ tiếp tục thực hiện quả Đề án triển khai thí điểm xây dựng mô hình “Xã thông minh”.

6. Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính

UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, văn hóa công sở, nâng cao chất lượng giải quyết công việc đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Công tác kiểm tra công vụ được UBND huyện thực hiện hàng năm, qua đó góp phần phòng ngừa quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; kịp thời chỉ đạo xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đã đạt được, công tác CCHC trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế, đó là:

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông mặc dù đã đạt những kết quả đáng nhất định; tuy nhiên, vẫn còn tình trạng yêu cầu bổ sung các loại giấy tờ ngoài thành phần hồ sơ dẫn đến giải hồ sơ quyết trễ hẹn, nhất là trên lĩnh vực đất đai.

- Công tác phối hợp giải quyết TTHC liên thông giữa các cơ quan chuyên môn cấp huyện với các xã, thị trấn có lúc thiếu đồng bộ, đã làm kéo dài thời gian giải quyết và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, dịch vụ bưu chính công ích mặc dù đã được quan tâm triển khai, tuy nhiên, mức độ sử dụng dịch vụ của tổ chức, cá nhân vẫn còn thấp; việc triển khai thu phí, lệ phí không dùng tiền mặt còn bất cập, khó khăn; việc thực hiện thư xin lỗi đối với các hồ sơ giải quyết trễ hạn chưa được đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo quy định

- Hệ thống phần mềm chuyên ngành của một số cơ quan chưa được tích hợp, liên thông với phần mềm Dịch vụ công Quốc gia, như: phần mềm VBDLIS của Bộ Tài nguyên - Môi trường, phần mềm chi trả Bảo trợ xã hội thông qua Viettel của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,...

- Tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của một bộ phận cán bộ công chức, viên chức trong việc giải quyết các thủ tục hành chính có lúc, có nơi chưa cao; kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn còn chưa nghiêm.

- Việc hoàn thiện vị trí việc làm vẫn còn một số hạn chế, bất cập; chất lượng một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt là cấp xã, thị trấn thiếu nguồn nhân lực về công nghệ thông tin; việc tuyển dụng công chức cho một số xã, như: Quảng Phước, Quảng Thành, Quảng Phú, Quảng Lợi, ... vẫn còn chậm và gặp nhiều khó khăn nên các đơn vị phải bố trí công chức, hoặc cán bộ không chuyên trách kiêm nhiệm cũng phần nào ảnh hưởng đến công tác CCHC; vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, chấp hành chưa nghiêm kỷ cương hành chính.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ chưa được quan tâm đúng mức, công tác tinh giảm chưa đạt yêu cầu lộ trình của tỉnh, huyện đề ra.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số ở cấp xã, thị trấn vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu, nhất là trang thiết bị máy vi tính, máy scan A3, đường truyền CPNET, Kios tra cứu thông tin, hệ thống camera, ... tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn hư hỏng, xuống cấp, chưa được đầu tư, mua sắm dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ liên thông và sử dụng các phần mềm chuyên ngành.

- Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chưa được tiến hành thường xuyên; chưa tạo được hiệu ứng lan tỏa. Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn hoạt động còn đơn điệu, thiếu cập nhật các thông tin; tin, bài, hình ảnh trong các hoạt động hành chính của chính quyền cơ sở, ...

- Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn chậm, chưa thường xuyên; chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật có mặt còn hạn chế, chất lượng chưa cao,...

2. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên quan tâm đúng mức đối với công tác CCHC; nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người dân về công tác CCHC chưa thật sự đầy đủ. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương còn thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ trong việc tiếp nhận và giải quyết các TTHC.

- Nguồn lực của huyện và các xã, thị trấn còn khó khăn nên ngân sách phân bổ hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc trang cấp trang thiết bị phục vụ công tác CCHC, công tác chuyển đổi số vẫn còn hạn chế; việc giải quyết TTHC trên công dịch vụ công vẫn còn hồ sơ trễ hạn do lỗi quy trình.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Mặc dù người dân biết đến Bộ phận tiếp nhận trả kết quả các cấp để làm thủ tục hành chính, tuy nhiên một phần do người lớn tuổi chưa thành thạo công nghệ, nên việc thực hiện các thao tác trên điện thoại thông minh gặp rất nhiều khó khăn; một bộ phận không sử dụng điện thoại thông minh nên gây khó khăn trong việc triển khai dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác CCHC vẫn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; việc giải quyết TTHC trên công dịch vụ công vẫn còn hồ sơ trễ hạn do lỗi quy trình.

- Công tác xác minh nguồn gốc đất mất nhiều thời gian; bản đồ địa chính hiện hành nhiều nơi không phù hợp với tình hình sử dụng đất hiện nay nên cần phải đi thực địa kiểm tra; một số khó khăn vướng mắc chờ hướng dẫn của Sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh và UBND tỉnh.

- Một số xã thiếu cán bộ, công chức nhưng chưa tuyển dụng được ảnh hưởng đến hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ được giao như: xã Quảng Phước, Quảng Phú, Quảng Thành, Quảng Lợi,... Bên cạnh đó, việc phân công nhiệm vụ CCHC ở một số đơn vị, địa phương chưa phù hợp với năng lực công tác của cán bộ, công chức.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để nâng cao công tác CCHC trên địa bàn huyện trong thời gian tới, Đoàn giám sát đề nghị UBND huyện chỉ đạo các địa phương, đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm, như sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày

15/7/2021 của Chính Phủ, Quyết định 2243/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp đồng bộ để hoàn thành có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 28/12/2021 về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh. Đồng thời, chỉ đạo các ngành liên quan tham mưu sơ kết, đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 và xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn 2026 - 2030 của huyện.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ năng lực chuyên môn, thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục hướng dẫn cho các tổ chức, doanh nghiệp, Nhân dân thực hiện tiếp nhận, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; đồng thời công khai minh bạch quá trình giải quyết hồ sơ để nâng cao chất lượng giải quyết TTHC.

3. Thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện TTHC. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm công khai xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định tại Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn; rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và kiện toàn tổ chức của các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; đẩy mạnh việc thực hiện tinh giản theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

5. Rà soát hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm để cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao trong tình hình mới và đáp ứng nhu cầu công tác cán bộ.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ. Xây dựng và thực hiện

kế hoạch kiểm tra công tác CCHC hàng năm thực chất, hiệu quả nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp. Đồng thời, xử lý nghiêm và kịp thời những cán bộ, công chức có thái độ không chuẩn mực, có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của UBND tỉnh; hướng dẫn thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, đồng thời sớm áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành để báo cáo đề xuất, kiến nghị cơ quan chức năng, sửa đổi bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

8. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác CCHC trên địa bàn, nhất là trang cấp các trang thiết bị cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại ở các xã, thị trấn, như: máy vi tính, máy in, máy photocopy, máy scan A3, Kios tra cứu thông tin, hệ thống camera,...quan tâm sớm đầu tư xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của 02 đơn vị thị trấn Sịa và xã Quảng Phước.

9. Chỉ đạo Trung tâm hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại thường xuyên rà soát, kiểm soát và thống nhất niêm yết công khai số lượng, lĩnh vực các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại các xã, thị trấn, và công khai trên Trang thông tin điện tử huyện, các xã, thị trấn để tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

10. Chỉ đạo Trung tâm Hành chính công huyện tranh thủ sự hướng dẫn của các cơ quan cấp trên nhằm tháo gỡ, khắc phục những vướng mắc trong hệ thống phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung để việc giải quyết hồ sơ được thông suốt đảm bảo phục vụ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính được tốt nhất. Đồng thời, rà soát, đối chiếu với các quy định để tham mưu UBND huyện ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm hành chính công huyện, thay thế sửa đổi bổ sung Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của UBND huyện về ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trung tâm hành chính công huyện.

11. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát, xây dựng và ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền được chặt chẽ, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật ban hành VBQPPL ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành VBQPPL ngày 18/06/2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP. Chỉ đạo các cơ

quan, đơn vị rà soát các thủ hành chính thuộc phạm vi quản lý không còn phù hợp để đề xuất bãi bỏ theo quy định.

12. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò trong việc thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia, hưởng ứng và thực hiện tốt công tác CCHC trên địa bàn trong thời gian đến.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề về công tác CCHC trên địa bàn huyện. Đoàn giám sát báo cáo Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện xem xét, quyết định ban hành nghị quyết để các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TV. Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện, UBNDTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng GS;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Lãnh đạo VP+CVHĐ;
- Lưu VT. *leu*



TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN

PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Phạm Lượng